

BÁO CÁO THẨM TRA

**Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh
về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và dự thảo Nghị quyết về
kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019**

Thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã họp thẩm tra về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách thay mặt báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh những nội dung chủ yếu sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể hóa các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo, điều hành linh hoạt, chủ động việc thực hiện các giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra; rà soát và đề ra các giải pháp thực hiện nhằm cải thiện các Chỉ số về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, về Cải cách hành chính, về Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; theo dõi sâu sát diễn biến tình hình, kịp thời xử lý tình huống phát sinh, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội... tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển toàn diện của tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hoá - Xã hội cơ bản nhất trí với kết quả, đánh giá nêu trong các báo cáo và nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Những kết quả đạt được

a) Về kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 9,01% vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (kế hoạch >8,5%)¹. Cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm với tỷ trọng tương ứng là 63,87% - 23,94% - 3,08% - 9,11% (kế hoạch 63,80% - 24,41% - 3,49% - 8,30%).

Tình hình sản xuất công nghiệp tiếp tục chuyển biến tích cực, chỉ số phát triển công nghiệp tăng 9,79% (năm 2017 tăng 9,8%, kế hoạch năm 2018 tăng 9%). Các mặt hàng có thị trường xuất khẩu cao giữ mức tăng ổn định có 19/24

¹ Số liệu do Cục Thống kê ước tính phục vụ các cuộc họp của Tỉnh.

sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so với cùng kỳ; trong đó, có 06 nhóm tăng trên 10%.

Các ngành, các cấp đã tổ chức nhiều hình thức đa dạng để phát triển hoạt động thương mại, dịch vụ, xúc tiến du lịch, kích cầu tiêu dùng và bình ổn thị trường; công tác quản lý thị trường được đẩy mạnh đã góp phần đảm bảo thị trường hàng hóa dồi dào, giá cả ổn định, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2018 tiếp tục tăng trưởng. Hoạt động xuất, nhập khẩu tăng trưởng khá² và duy trì thăng dư thương mại.

Về nông nghiệp, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, quan tâm áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kiểm soát dịch bệnh, kỹ thuật canh tác, bảo quản sản phẩm và liên kết thị trường tiêu thụ hàng nông sản. Diện tích các loại cây trồng, vật nuôi chủ yếu cơ bản ổn định, các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị có hiệu quả tiếp tục phát triển. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm thực hiện, các địa phương tiếp tục huy động các nguồn lực thực hiện xây dựng và nâng cao chất lượng xã đạt tiêu chí Nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới, tỉnh đang xem xét công nhận thêm 03 xã đạt, hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới³. Mức tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước thực hiện vượt kế hoạch đề ra đạt 3,6% (năm 2017 tăng 4%, kế hoạch năm 2018 tăng 3,5%).

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tỉnh đã tập trung hoàn chỉnh các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh và cấp huyện; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; quản lý hoạt động khai thác khoáng sản; nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, không để xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường; tiếp tục xử lý các trường hợp phân lô bán nền trái phép và không để phát sinh trường hợp mới.

Tỉnh tiếp tục đầu tư, mở rộng mạng lưới giao thông, xây dựng và ban hành các quy hoạch, đề án quan trọng nhằm tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng giao thông và nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt... nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của lĩnh vực giao thông vận tải trước mắt cũng như của các năm sắp tới. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc chấn chỉnh hoạt động của các bến thủy nội địa trên địa bàn huyện Dầu Tiếng nhằm bảo vệ hạ tầng giao thông, an ninh trật tự và ổn định sinh hoạt, cuộc sống của người dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị chuyên môn đã có nhiều biện

² Kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng ước đạt 15,6% (năm 2017 tăng 17,6%, kế hoạch năm 2018 tăng 15,5%), kim ngạch nhập khẩu ước đạt tăng 18,6%. Chênh lệch xuất khẩu - nhập khẩu đạt trên 4 tỷ 780 triệu Đô la Mỹ

³ Đến nay có 49/49 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, đang trình công nhận thị xã Bến Cát hoàn thành mục tiêu nông thôn mới.

pháp tích cực trong chỉ đạo, điều hành thực hiện dự toán ngân sách năm 2018. Kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 50.000 tỷ đồng, tuy không đạt chỉ tiêu đề ra⁴ nhưng mức thu tăng 9% so với năm 2017 thể hiện sự cố gắng lớn trong tình hình tăng trưởng kinh tế cụ thể của tỉnh năm 2018. Trong đó, thu nội địa 36.000 tỷ đồng, đạt 91% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh, tăng 10% so với cùng kỳ; tỷ lệ nợ đọng thuế ở mức 4,26% (trong mức quy định của Tổng cục thuế). Tổng chi ngân sách ước thực hiện đạt 100% dự toán theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, tăng 16% so cùng kỳ. Các nguồn vốn tín dụng tiếp tục được khai thông, lãi suất ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh, tổng vốn huy động trên địa bàn tỉnh ước tăng 6,3%; dư nợ cho vay ước tăng 14,8%; nợ xấu được kiểm soát ở mức 0,59% tổng dư nợ.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tích cực tổ chức thực hiện lộ trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước tại các công ty cổ phần do Ủy ban nhân dân tỉnh đại diện vốn chủ sở hữu; triển khai các giải pháp huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, ước tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tăng 12,2%⁵. Tỉnh đã tập trung chỉ đạo phân tích, tháo gỡ khó khăn trong điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công, thực hiện kế hoạch đầu tư công ước thực hiện đạt 91% kế hoạch năm. Thu hút vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư nước ngoài đạt cao, trong đó thu hút vốn đầu tư nước ngoài vượt 20,09% kế hoạch năm.

Về công tác quy hoạch và phát triển đô thị, các ngành, các địa phương tiếp tục rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án nâng cấp, cải tạo, chỉnh trang đô thị. Đã công bố thành phố Thủ Dầu Một đạt đô thị loại I; thị xã Bến Cát và thị xã Tân Uyên là đô thị loại 3; tăng cường quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng và tích cực triển khai thực hiện các nội dung, chương trình thuộc Đề án Thành phố thông minh Bình Dương, Vùng thông minh Bình Dương là địa phương đầu tiên của Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới (ICF) và được vinh danh là 1 trong 21 thành phố, khu vực có chiến lược phát triển thành phố thông minh tiêu biểu của thế giới năm 2019; Đăng cai tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Hiệp hội Đô thị khoa học thế giới (WTA), Diễn đàn Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2018, Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á - Horasis, qua đó, tăng cường vị thế, thương hiệu của tỉnh, tiếp cận và bổ sung định hướng, kế hoạch xây dựng thành phố thông minh của tỉnh.

b) Về văn hóa - xã hội

Trong năm 2018, các chỉ tiêu văn hóa - xã hội theo Nghị quyết của HĐND tỉnh đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Tỉnh đã huy động 945 tỷ từ nhiều nguồn lực để chăm lo chu đáo cho các đối tượng chính sách và đối tượng xã hội. Các chính sách đối với hộ nghèo và hộ cận nghèo được thực hiện đồng bộ ở các địa phương. Việc rà soát hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn

⁴ Thu ngân sách năm 2018 ước đạt 95% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

⁵ Năm 2017 tăng 11,6%, kế hoạch năm 2018 tăng 12,2%.

2018 - 2020 có sự điều chỉnh cụ thể hóa các tiêu chí phù hợp với tình hình thực tế, phản ánh được thực trạng, mức sống của người dân. Theo kết quả điều tra, toàn tỉnh có 4.707 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,62% và 2.883 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,99% trên tổng số 290.652 hộ nhân dân.

Hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động tiếp tục đạt được nhiều kết quả khả quan, đáp ứng cơ bản nhu cầu của doanh nghiệp. So với năm 2017, tạo việc làm mới cho 46.393 lượt người (đạt 101% kế hoạch)⁶; kịp thời hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp khi có vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động⁷.

Công tác đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo được Tỉnh tiếp tục quan tâm thực hiện; cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học được chú trọng đầu tư; chủ trương xã hội hóa giáo dục được thực hiện khá tốt, nhất là ở bậc mầm non góp phần làm giảm áp lực xây dựng trường lớp từ ngân sách nhà nước⁸. Đội ngũ công chức, viên chức của ngành cơ bản đáp ứng được nhu cầu giảng dạy thực tế, chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học ngày càng nâng cao; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về đào tạo trở lên đạt 99,89%, trong đó, trên chuẩn là đạt tỷ lệ 71,56%.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác y tế dự phòng tiếp tục được đẩy mạnh, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế đạt kế hoạch đề ra. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT (đạt 87, 95%), số giường bệnh và số bác sỹ trên vạn dân⁹ đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND. Khả năng tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ y tế mới, kỹ thuật cao của người dân ngày càng được cải thiện, nhất là được khám bệnh, chữa bệnh thông tuyến bảo hiểm y tế cấp huyện theo quy định.

Công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, sự kiện chính trị của tỉnh và cả nước được thực hiện kịp thời đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các hoạt động lễ hội, văn hóa nghệ thuật diễn ra sôi nổi đáp ứng nhu cầu phục vụ vui chơi, giải trí của người dân ngày càng tốt hơn; các chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch được đẩy mạnh thông qua việc tổ chức và tham gia các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch. Tổng lượt khách và tổng doanh thu du lịch đều đạt so với kế hoạch năm và tăng so với cùng kỳ năm 2017.

Lĩnh vực công nghệ thông tin và phát triển hạ tầng bưu chính viễn thông được tiếp tục quan tâm và khai thác có hiệu quả đảm bảo thông suốt, an ninh và an toàn thông tin.

2. Khó khăn, tồn tại

⁶ Tăng hơn 1.000 lượt người so với chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2016 - 2021 (45.000 lượt người/năm).

⁷ Giải quyết ổn định 39 vụ đình công, tranh chấp lao động tập thể (giảm 29 vụ so với cùng kỳ năm 2017) nguyên nhân chủ yếu liên quan đến các chế độ, chính sách, tiền lương, thưởng, thời gian làm việc.

⁸ So với năm học 2017 - 2018, toàn tỉnh hiện có 637 trường học (tăng 37 trường) với 461.052 học sinh (tăng 40.430 học sinh); tỷ lệ lãu hóa đạt 49,36%, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia là 67,84%.

⁹ Số giường bệnh trên vạn dân đạt 23 giường và số bác sỹ trên vạn dân đạt 7,4 bác sỹ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã nêu ra các khó khăn, tồn tại và các nguyên nhân. Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất, đồng thời, nhấn mạnh, bổ sung một số khó khăn, tồn tại sau:

- Một số chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện không đạt theo Nghị quyết HĐND đã đề ra. Cụ thể là: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện đạt 95%, Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng trưởng 18% (kế hoạch 20,1%).

- Công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công còn nhiều khó khăn, bất cập; việc khắc phục các khó khăn, hạn chế chưa có kết quả dẫn đến tiến độ thực hiện chậm và ước thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 không đạt kế hoạch.

- Công tác quản lý giao thông còn nhiều hạn chế, được cử tri kiến nghị nhiều vấn đề cụ thể nhưng việc giải quyết kiến nghị chậm, chưa đạt được sự hài lòng của một bộ phận nhân dân trong tỉnh.

- Công tác quản lý đô thị còn bất cập, việc khắc phục tình trạng một số dự án xây dựng khu đô thị, khu dân cư chậm triển khai, chậm tiến độ và chỉnh trang các khu dân cư tự phát, không đảm bảo về điều kiện hạ tầng còn gặp nhiều khó khăn và tiến độ khắc phục chậm; năng lực quản lý đô thị của chính quyền các cấp còn hạn chế.

- Tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất nằm trong các khu dân cư còn nhiều, nhất là địa bàn các đô thị phía Nam của tỉnh ảnh hưởng không tốt đến sinh hoạt, đời sống của người dân.

- Việc triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án trong lĩnh vực văn hóa xã hội đã phê duyệt chưa được rà soát, đánh giá theo từng giai đoạn để kịp thời có các giải pháp thiết thực nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Vấn đề an toàn vệ sinh lao động, ý thức chấp hành an toàn lao động tại một số doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, tình trạng tai nạn lao động còn xảy ra, nhất là các vụ tai nạn lao động chết người đã và đang tiềm ẩn nguy cơ cao.

- Chất lượng giáo dục - đào tạo mặc dù được nâng lên song chưa mang tính toàn diện, bền vững. Vấn đề giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống và một số kỹ năng mềm khác cho học sinh trong nhà trường chưa được quan tâm đúng mức. Tình trạng quá tải, áp lực tăng học sinh hàng năm ở các cấp học, nhất là ở bậc mầm non và tiểu học làm ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng giáo dục. Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tuy được quan tâm nhưng vẫn còn xảy ra tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục, đuối nước và tai nạn thương tích.

- Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân tuy được quan tâm chỉ đạo tăng cường ở tuyến huyện nhưng vẫn xảy ra tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến tỉnh; cơ sở vật chất và nguồn nhân lực y tế vẫn còn nhiều bất cập so với yêu cầu hoạt động của ngành. Công tác phòng, chống các loại dịch bệnh được ngăn chặn kịp thời nhưng các bệnh nguy hiểm tăng so với cùng kỳ năm 2017; cử

tri vẫn còn phản ánh thái độ phục vụ của một bộ phận y, bác sỹ chưa tốt; thủ tục thanh toán viện phí chưa được cải thiện nhiều. Tiến độ thực hiện công trình trọng điểm Bệnh viện 1.500 giường còn chậm.

- Vấn đề mất an toàn vệ sinh thực phẩm gây lo lắng, bất an cho người dân; công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm còn nhiều mặt hạn chế, ngộ độc thực phẩm tại các công ty, doanh nghiệp còn tiềm ẩn nguy cơ cao.

- Hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục đã và đang phát triển nhanh nhưng công tác quản lý nhà nước có lúc chưa chặt chẽ; thủ tục và quy trình thực hiện xã hội hóa lĩnh vực văn hóa - thể thao còn khó khăn, chưa tạo thuận lợi cho các thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư.

- Việc đầu tư, quản lý, khai thác và sử dụng các thiết chế văn hóa - thể thao từ tỉnh đến cơ sở còn hạn chế.

- Việc phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù và tượng đài tranh hoành tráng theo quy hoạch đã được phê duyệt thực hiện còn chậm, nhất là việc xây dựng tượng đài Chiến khu Đ; chưa phát huy hết giá trị di tích lịch sử gắn chặt với phát triển du lịch và giáo dục truyền thống văn hóa lịch sử của địa phương.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội - môi trường chủ yếu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 được nêu trong Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp này và nhận thấy các chỉ tiêu, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 lĩnh vực kinh tế - xã hội là tích cực, phù hợp với khả năng phấn đấu và nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2016 - 2020) của tỉnh. Đồng thời, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung cần quan tâm trong quá trình tổ chức thực hiện như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc phân tích nguyên nhân và đề ra các biện pháp khắc phục đối với các lĩnh vực có kết quả thực hiện năm 2018 không đạt theo kế hoạch đã đề ra.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo điều hành, tháo gỡ khó khăn trong lĩnh vực đầu tư công, nhất là đối với các công trình trọng điểm của tỉnh; tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 83/TB-HĐND ngày 06/11/2017 về kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Thông báo số 78/BC-HĐND ngày 20/10/2017 về kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về hoạt động giải trình tại phiên họp lần thứ 17 về tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017; nghiên cứu kiến nghị sửa đổi, bổ sung pháp luật về đầu tư công, đồng thời, xem xét có hình thức phù hợp để mời gọi, thu hút thêm các doanh nghiệp hoạt động tư vấn, xây dựng... có năng lực tham gia thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng công tác quản lý đô thị, đồng thời đẩy nhanh tiến độ, thi công xây dựng, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng giao thông; quan tâm giải quyết có kết quả các nội dung kiến nghị cụ thể của cử tri trong lĩnh vực giao thông vận tải.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc kiểm tra, khảo sát, đánh giá về thực trạng và ảnh hưởng của các cơ sở sản xuất hoạt động trong các khu dân cư để có giải pháp khắc phục nhằm đảm bảo sự an toàn và ổn định cuộc sống của người dân, đồng thời, xem xét ban hành chính sách, kế hoạch để tiếp tục thực hiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, gây mất an toàn ra khỏi các khu dân cư.

5. Tăng cường tính chủ động, kịp thời trong công tác dự báo tình hình; đồng thời, tổ chức rà soát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về các chính sách, quy hoạch, đề án thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển của Tỉnh.

6. Đề nghị UBND tỉnh sớm có giải pháp khắc phục những bất cập, tồn tại trong lĩnh vực y tế; đồng thời, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

7. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với vấn đề an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp nhằm hạn chế thấp nhất các vụ tai nạn lao động xảy ra. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và giải quyết việc làm; tiếp tục quan tâm đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở dành cho công nhân và các thiết chế văn hóa phục vụ công nhân lao động.

8. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, đặc biệt chú trọng đến việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, nhất là kỹ năng ứng xử với xã hội, ứng phó và tự bảo vệ mình; đồng thời, thực hiện tốt công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

9. Thực hiện các giải pháp đầu tư, xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao từ tỉnh đến cơ sở theo Kết luận của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy¹⁰.

10. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ quà cho

¹⁰ Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình hành động số 88-CTr/TU ngày 12/9/2014 của Tỉnh ủy “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

người cao tuổi và trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi.

Trên đây là báo cáo thẩm tra về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Ban Kinh tế - Ngân sách thay mặt 02 Ban được phân công thẩm tra báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên của TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Tổng hợp (3);
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Tâm Dương